

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 25 - 01 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Khanh**.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Nơi công tác: Nguyên Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Trung Mỹ Tây, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà **Nguyễn Thị Tịnh Tâm**.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Bá Hùng Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Châu Hoàng Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 197/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Võ Kỳ L;** tên gọi khác: **Cầu;** sinh ngày 26 tháng 7 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Thôn 4, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: ấp L, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Kiến A và bà Võ Thị Thúy E; bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: bị Công an Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ, cất giấu trong người dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác” theo Quyết định số: ngày 14/6/2018; nhân thân: bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 166/2018/HS-ST ngày 21/11/2018; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/9/2018. (có mặt)

2. **Phạm Văn D;** tên gọi khác: **L;** sinh ngày 31 tháng 12 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp 3, xã Th, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không;

trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Hà Thị E; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 51/2010/HSST ngày 10/9/2010, chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 213/2013/HSST ngày 13/11/2013, chấp hành xong hình phạt ngày 28/02/2015; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/9/2018. (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Kỳ L: Ông **Diệp Kiến A** - sinh năm: 1976, là cha ruột của bị cáo. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Trần Thị Hợi** - Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị hại: Chị **Lý Ngọc Ph** - sinh năm: 1998. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/9/2018, Võ Kỳ L điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, biển số: 92N3 - 9931, màu đỏ chở Phạm Văn D ngồi phía sau, chạy lòng vòng trên đường Nguyễn Thị Sóc tìm tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà tại địa chỉ số: 68 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì D phát hiện chị Lý Ngọc Ph đang ngồi trên xe gắn máy và xem hoa để mua, trong túi quần bên trái có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus nhô ra ngoài. D nói L điều khiển xe áp từ phía sau bên trái để D dùng tay phải giật điện thoại di động của chị Ph. Khi bị giật, chị Ph đã giật lại điện thoại di động rồi tri hô “Cướp, cướp”. Võ Kỳ L và Phạm Văn D bị người dân phát hiện, nắm lấy xe và bắt giữ giao cho Công an xã Xuân Thới Đông xử lý. Tại Cơ quan điều tra, Võ Kỳ L và Phạm Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 231/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 08/11/2018 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng hồng, số IMEI: 356775082838399, bộ nhớ 64GB trị giá 16.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 187/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Võ Kỳ L và Phạm Văn D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Kỳ L và Phạm Văn D phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d

khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo D từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Trợ giúp viên Trần Thị Hợi bào chữa cho bị cáo Võ Kỳ L xác định nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” là phù hợp. Tuy nhiên, cần xem xét: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; khi phạm tội, bị cáo Kiệt chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Kỳ L khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 20/9/2018, bị cáo L điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, biển số: 92N3 - 9931, màu đỏ chở bị cáo D ngồi phía sau, chạy trên đường Nguyễn Thị Sóc tìm tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà tại địa chỉ số: 68 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo D phát hiện 01 người phụ nữ đang ngồi trên xe gắn máy và xem hoa để mua, trong túi quần bên trái có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus nhô ra ngoài. Bị cáo D nói bị cáo L điều khiển xe áp từ phía sau bên trái để bị cáo D dùng tay phải giật điện thoại di động của người phụ nữ. Tuy nhiên, khi bị giật, người phụ nữ đã giật lại điện thoại di động rồi tri hô nên bị cáo L và D bị người dân phát hiện bắt quả tang và giao cho Công an xử lý đúng như Cáo trạng truy tố.

Bị cáo Phạm Văn D khai nhận vào ngày 20/9/2018 đã rủ bị cáo Võ Kỳ L cùng thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus của 01 người phụ nữ tại trước nhà địa chỉ số: 68 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và sau đó bị cáo D và L bị người dân phát hiện bắt quả tang và giao cho Công an xử lý đúng như Cáo trạng truy tố đúng như trình bày của bị cáo Phương và nội dung Cáo trạng truy tố.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại Lý Ngọc Ph, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

[3] Từ đó, đủ cơ sở chứng minh vào chiều ngày 01/7/2018, tại trước 68 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Võ Kỳ L và Phạm Văn D điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, biển số: 92N3 - 9931, màu đỏ thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus của bị hại Lý Ngọc Ph đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

[4] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi sử dụng phương tiện xe gắn máy cướp giật tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát của các bị cáo thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Bản cáo trạng số: 187/CT-VKS-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Kỳ L và Phạm Văn D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;”

[5] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo L có 01 tiền sự và đã bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 166/2018/HS-ST ngày 21/11/2018, bị cáo D bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số: 51/2010/HSST ngày 10/9/2010 và bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 213/2013/HSST ngày 13/11/2013, đã được xóa án tích. Trong vụ án này, bị cáo D là người khởi xướng và rủ rê bị cáo L là người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét khi phạm tội, bị cáo Võ Kỳ L chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo. Từ đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra, đối với bị cáo L cần tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo L của người bào chữa cho bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, nên không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu xanh, số IMEI: 357215068073660 thu giữ của bị cáo Võ Kỳ L, do không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Wave, biển số: 92N3 - 9931, màu đỏ, có số máy: VLF1P52FMH-3-30008817, số khung đã bị hàn cắt không xác định được số nguyên thủy, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử giao tang vật nêu trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lý Ngọc Ph vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, chị Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 90 và Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Kỳ L;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Văn D;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: các bị cáo **Võ Kỳ L và Phạm Văn D** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Võ Kỳ L 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Võ Kỳ L 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2018.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn D 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20/9/2018.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, màu xanh, số IMEI: 357215068073660 cho bị cáo Võ Kỳ L

Giao 01 xe gắn máy hiệu xe gắn máy hiệu Wave, biển số: 92N3 - 9931, màu đỏ, có số máy: VLF1P52FMH-3-30008817 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý theo quy định của pháp luật. Nếu trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe gắn máy trên có yêu cầu thì sẽ được xem xét theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn nêu trên, nếu không có ai yêu cầu thì xe gắn máy trên được sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng của vụ án do Công an huyện Hóc Môn đang quản lý theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 05/LNK ngày 16/11/2018 của Công an huyện Hóc Môn.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Võ Kỳ L và Phạm Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Liên Quân